

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 80/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung của Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 tỉnh Hòa Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH  
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;*

*Xét Tờ trình số 123/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc Sửa đổi khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 80/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung của Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 tỉnh Hòa Bình; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 80/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về mục tiêu, nhiệm vụ, phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung của Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 tỉnh Hòa Bình, như sau:

Tổng vốn đầu tư ngân sách trung ương Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 là 1.174,36 tỷ đồng, phân bổ cụ thể:

1. Nhóm 1: (Các xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu, các xã nghèo thuộc huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng

theo các huyện nghèo; có 83 xã): Mức phân bổ vốn hỗ trợ bình quân từ 3,1 - 4,6 tỷ đồng/xã. Tổng nguồn vốn là 365,705 tỷ đồng.

2. Nhóm 2: (Các xã đăng ký, có khả năng phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới trong giai đoạn 2016-2020; có 59 xã): Mức phân bổ vốn hỗ trợ bình quân từ 7 - 12 tỷ đồng/xã. Tổng nguồn vốn là 540,355 tỷ đồng.

3. Nhóm 3: (Các xã đạt dưới 10 tiêu chí, có 8 xã - không bao gồm các xã thuộc nhóm 1): Mức phân bổ vốn hỗ trợ bình quân từ 4,4 - 4,6 tỷ đồng/xã. Tổng nguồn vốn là 36,0 tỷ đồng.

4. Nhóm 4: (Các xã còn lại và các xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2010-2015, nhưng không thuộc đối tượng ưu tiên, có 41 xã): Mức phân bổ vốn hỗ trợ các xã còn lại bình quân là 2,2 tỷ đồng/xã. Tổng nguồn vốn là 89,8 tỷ đồng.

5. Hỗ trợ đầu tư phát triển hợp tác xã theo Quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ là 25,5 tỷ đồng.

6. Dự phòng bằng 10% tổng nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ đầu tư Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 là 117,0 tỷ đồng để thực hiện các nội dung theo quy định.

(Chi tiết có biểu kèm theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh).

## **Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn và tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình khóa XVI, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 16 tháng 12 năm 2018./.

### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội;
- Văn phòng Quốc Hội;
- VP Chính phủ;
- Các Bộ: XD, KH&ĐT, TC, NN&PTNT;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (CT, các PCT);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, TP;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- TT tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND (06b).

**CHỦ TỊCH**

**Trần Đăng Ninh**